

Số: 05 /2023/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền công bố chỉ số giá xây dựng, công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3318/TTr-SXD ngày 14/12/2022 (kèm theo Báo cáo thẩm định số 442/BC-STP ngày 08/12/2022 của Sở Tư pháp); ý kiến thống nhất bằng Phiếu biểu quyết của các thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 13/5/2021


“Điều 1. Phân cấp cho Sở Xây dựng công bố chỉ số giá xây dựng; công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; cho ý kiến về sự phù hợp của phương pháp xác định chỉ số giá xây dựng,

tính đúng đắn, hợp lý của việc xác định chỉ số giá đối với các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 27 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20/01/2023.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Xây dựng (đề b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, XD; 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hồng Lĩnh